

Số: 6884/QĐ-XPVPHC

Hung Yên, ngày 13 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Đính chính quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế



Căn cứ khoản 3 Điều 18 Luật xử lý vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Điều 6a Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính (được bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính);

Căn cứ Quyết định số 7765/QĐ-CT ngày 30/12/2019 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của Phòng thanh tra - Kiểm tra số 2- Cục Thuế tỉnh Hưng Yên;

Tôi: Doãn Thị Oanh;

Chức vụ: Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hưng Yên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính Quyết định số 6692/QĐ-XPVPHC ngày 05/11/2020 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với:

1. Tổ chức: Công ty cổ phần Thuận Đức, mã số thuế: 0900264799;

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Bằng Ngang, thị Trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Mã số doanh nghiệp: 0900264799
Cấp ngày 22/01/2007 Nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên.

Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất sản phẩm từ nhựa plastic; sản xuất nhựa tái chế, bao bì dệt các loại; xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị, bao bì vật tư các loại; bán buôn nguyên liệu nhựa, bao bì dệt các loại...

Người đại diện theo pháp luật: Bà: Ngô Kim Dung, Giới tính: Nữ.

Chức danh: Phó tổng Giám đốc được Ủy quyền số 384/2020/UQ-GĐ ngày 16/01/2020.

2. Lý do đính chính Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 6692/QĐ-XPVPHC ngày 05/11/2020 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Hưng Yên do sơ suất trong quá trình soạn thảo văn bản có nhầm ngày bắt đầu tính phạt thuế TNCN năm 2018, làm bảng chi tiết tính phạt bị sai lệch.

3. Nội dung đính chính Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 6692/QĐ-XPVPHC ngày 05/11/2020 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Hưng Yên:

a. Điểm b Khoản 6 Điều 1 Quyết định số 6692/QĐ-XPVPHC ngày 05/11/2020:



TNCN							
Năm 2017	23.879.460	03/04/2018	02/11/2020	945	0,03%	6.769.827	
Năm 2018	10.850.000	01/04/2019	02/11/2020	582	0,03%	1.894.410	
Thuế TNDN	131.925.943					33.747.094	
Năm 2017	98.373.045	03/04/2018	02/11/2020	945	0,03%	27.888.758	
Năm 2018	33.552.898	01/04/2019	02/11/2020	582	0,03%	5.858.336	
Tổng cộng	166.655.403					42.411.331	

Tổng số tiền truy thu, phạt khai sai, thu tiền chậm nộp là: 242.397.815 đồng.

b. Điểm c Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 6692/QĐ-XPVPHC ngày 05/11/2020:

* **Nội dung đã viết là:**

c. Thu tiền chậm nộp là: 43.596.151 đồng.

- Thuế TNDN là: 33.747.094 đồng, nộp theo Chương 554, tiểu mục 4918.

- Thuế TNCN là: 9.849.057 đồng, nộp theo Chương 554, tiểu mục 4917.

* **Nay sửa lại là:**

c. Thu tiền chậm nộp là: 42.411.331 đồng.

- Thuế TNDN là: 33.747.094 đồng, nộp theo Chương 554, tiểu mục 4918.

- Thuế TNCN là: 8.664.237 đồng, nộp theo Chương 554, tiểu mục 4917.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Hưng Yên để thu tiền phạt.

2. Gửi cho các phòng QLN, KK&KTT, để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục trưởng (đề BC);
- Người ký Quyết định;
- Phòng TTKT2 (05b);
- Lưu VT.

(11)



NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH

Doãn Thị Oanh

PHÓ CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

